TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 385/2020/HS-ST
Ngày 30 tháng 12 năm 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: - Bà Lại Nguyệt Ánh.
Các hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Văn Châu
- Ông Vũ Mạnh Huề

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Quang Đạo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 407/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 401/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Minh Đ, sinh năm 1992.

Hộ khẩu thường trú và Chỗ ở: A, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Viết T và bà: Nguyễn Thị Th; Tiền án, tiền sự: không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Anh Nguyễn Duy T1 – sinh năm: 1998; Trú tại: B, quận Thanh Xuân Hà Nội.

(*vắng mặt tại phiên tòa*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cửa hàng cầm đồ TL; Trụ sở: số C, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng,

Hà Nội; Đại diện pháp luật: Bà Trần Thị Thanh T2 – sinh năm: 1962; HKTT: K, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Đại diện ủy quyền: Ông Trần Nhật T3 – sinh năm: 1965; HKTT: Z, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; Đại diện ủy quyền lại: Ông Phùng Quang T4; Trú tại: X Thọ Lão, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Ông Phùng Quang T4; Trú tại: X Thọ Lão, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

(*Ông Thành có mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có bạn là Vũ Thị C nhờ vay số tiền 17.000.000đ để trả nợ, Lê Minh Đ nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt điện thoại đi cầm cố lấy tiền cho C vay, Đ chuẩn bị tin nhắn giả bằng cách: lưu số điện thoại của mình trên điện thoại Iphone 6 Pluss thành tên "MBBank", rồi tự tạo ra tin nhắn gửi vào chính số điện thoại của mình, với nội dung tin nhắn: TK 0770xxxx9779/GD…..(số tài khoản của Đ là 077012877xxxx của ngân hàng MBBank) thể hiện: số tài khoản của Đ chuyển tiền đi, hoặc nhận tiền từ tài khoản khác. Sau đó Đ xóa phần tin nhắn mình đã gửi, chỉ lưu tin nhắn phía bên gửi tới nhằm mục đích cho khách tin tưởng là có giao dịch của tài khoản ngân hàng thật.

Khoảng 9 giờ 50' ngày 01/07/2020, Lê Minh Đ liên lạc với anh Nguyễn Duy T1 qua mạng xã hội Facebook bằng tài khoản "ĐT" nói có nhu cầu mua 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro max màu xanh, hai bên thỏa thuận giá máy là 24.900.000 đồng (Hai mươi bốn triệu chín trăm nghìn đồng) và Đ hẹn mang máy đến số 243 Lò Đúc để giao nhận điện thoại. Anh T1 cầm máy điện thoại đến gặp Đ tại trước số 240 Lò Đức. Tại đây, Đ thỏa thuận với anh T1 đưa máy điện thoại (đã đặt mua) để kiểm tra rồi sẽ thanh toán bằng cách chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng. Anh T1 đọc số tài khoản ngân hàng Techcombank là 1903531870xxx cho Đ. Một lúc sau, Đ có lấy chiếc điện thoại của mình cho anh T1 xem tin nhắn giả nội dung Đ đã chuyển khoản số tiền 24.900.000 đồng vào tài khoản của anh T1, nội dung tin nhắn trừ tiền trong tài khoản ngân hàng MB Bank của Đ (theo kế hoạch mà Đ đã chuẩn bị). Sau đó, do anh T1 chưa thấy báo nhận được tiền từ điện thoại của mình nên đòi Đ trả tiền ngay. Đ nói do mạng của ngân hàng bị lỗi. Anh T1 không đồng ý, liên tục đòi tiền Đ. Đ cầm máy điện thoại Iphone 11 Pro max đi vào bên trong cửa hàng cầm đồ "TL" tại C, cầm cố cho anh Phùng Quang T4 - nhân viên cửa hàng với giá 18.000.000 đồng. Đ có yêu cầu anh T4 chuyển số tiền này vào tài khoản ngân hàng của Đ số 0770128779779 tại

Ngân hàng MBBank. Sau khi nhận được tiền từ cửa hàng cầm đồ, Đ thực hiện trên điện thoại việc chuyển số tiền 17.000.000 đồng vào tài khoản số 226063629 ngân hàng Á Châu (ACB) chủ tài khoản là Trần Thị Q (đây là số tài khoản mà C đưa cho Đ để chuyển tiền vào). Khi Đ đi ra thì anh T1 không thấy chiếc điện thoại trên đâu, hỏi Đ thì Đ cho anh T1 xem lịch sử giao dịch đã nhận được số tiền là 18.000.000 đồng, Đ nói dối T1 về việc đã chuyển tiền cho bạn và chờ bạn mang tiền mặt đến để trả cho T1, nhưng T1 yêu cầu Đ phải trả tiền ngay, Đ cam kết sẽ chuyển tiền cho anh T1 đồng thời đưa anh T1 về nhà và chỉ nhà của Đ để T1 tin tưởng. Anh T1 không đồng ý, nghi ngờ Đ nên đã đưa Đ đến trụ sở công an phường Đống Mác để trình báo sự việc trên.

Anh Phùng Quang T4 (đại diện cho cửa hàng cầm đồ TL) đã giao nộp cho cơ quan công an chiếc điện thoại Iphone 11 Pro max đã cầm cố của Đ đồng thời có yêu cầu Đ hoàn trả cho cửa hàng số tiền 18.000.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Q. Hai Bà Trưng đã yêu cầu định giá tài sản theo tố tụng hình sự đối với chiếc điện thoại Đ đã chiếm đoạt của anh Thái.

Theo kết luận giám định tài sản số 72/KL-HĐĐGTS ngày 31/8/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xanh ngọc, loại 64GB đã qua sử dụng trị giá 24.000.000 đồng.

Tại cơ quan công an, Lê Minh Đ khai nhận hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Duy T1. Anh T1 có yêu cầu được trả lại chiếc điện thoại Iphone 11 Pro max đã giao cho Đ. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định trao trả chiếc điện thoại trên cho anh T1. Sau khi nhận lại tài sản, anh T1 không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với người phụ nữ tên Vũ Thị C do Đ quen biết ngoài xã hội, không biết rõ địa chỉ cụ thể, tiến hành dẫn giải Đ nhưng không xác định được địa chỉ và đối tượng tên Vũ Thị C. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định tách toàn bộ tài liệu liên quan tới đối tượng tên Vũ Thị C và Trần Thị Q để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Ngày 25.11.2020, Lê Minh Đ đã trả lại cửa hàng cầm đồ TL do anh Phùng Quang T4 nhận số tiền 1.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 361/CT-VKS-HBT ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lê Minh Đ về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện cửa hàng cầm đồ TL là anh Phùng Quang T4 giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra và đề nghị cửa hàng TL được nhận lại số tiền 17.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ quyền công tố nhà nước tại phiên toà sau khi phân tích nội dung vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố được công bố tại Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Lê Minh Đ từ 24 đến 30 tháng tù.

Về bồi thường dân sự: Tài sản chiếm đoạt là 01 điện thoại di động Iphone 11 Pro max đã thu hồi trả lại người bị hại. Trả lại cửa hàng TL số tiền 17.000.000 đồng. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus thu giữ của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tang vật thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 01/7/2020, tại khu vực trước cửa số nhà 240 Lò Đúc, phường Đống Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Lê Minh Đ đã có hành vi soạn thảo tin nhắn giả của Ngân hàng nội dung chuyển tiền từ tài khoản của Đ tại Ngân hàng MB từ điện thoại Iphone 6 Plus của Đức báo đã chuyển tiền cho tài khoản của anh Nguyễn Duy T1 tại ngân hàng TMCP Kỹ thương VN – Techcombank, mục đích để anh T1 tin tưởng mà giao điện thoại di động Iphone 11 Pro Max, 64G, màu xanh ngọc trị giá 24.000.000 đồng cho Đ, sau đó Đ đã chiếm đoạt chiếc điện thoại di động trên của anh T1. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự trong xã

hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do hám lời và lười lao động vẫn cố tình phạm tội. Xét hành vi của bị cáo: Do có ý định lừa đảo anh T1 nhằm chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, 64G để đi cầm cố lấy tiền cho bạn vay bị cáo đã lưu số điện thoại của mình trên điện thoại Iphone 6 Plus là điện thoại của bị cáo thành tên MBBank và tự soạn tin nhắn gửi vào chính số điện thoại của mình, với nội dung tin nhắn: TK 0770xxxx9779/GD… thể hiện số tài khoản của bị cáo đã chuyển tiền đi. Sau đó, bị cáo chụp tin nhắn với nội dung nêu trên trên màn hình điện thoại rồi xóa tin nhắn bị cáo đã gửi, chỉ lưu tin nhắn phía bên gửi tới nhằm mục đích cho người bị hại tin là có giao dịch của tài khoản ngân hàng thật. Bị cáo đã chiếm đoạt được điện thoại Iphone 11 Pro Max trị giá 24.000.000 đồng của anh Nguyễn Duy T1 và mang đi cầm đồ tại cửa hàng TL được 18.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo khá tinh vi nhằm mục đích chiếm đoạt bằng được tài sản của người bị hại nên cần có mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy tại phiên tòa hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Người bị hại là anh Nguyễn Duy T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus bị cáo sử dụng tạo tin nhắn giả để lừa người bị hại chiếm đoạt tài sản nên tịch thu sung công.

Đối với số tiền 17.000.000 đồng là tiền bị cáo chuyển vào số tài khoản 226063629 ngân hàng Á Châu mang tên Trần Thị Q sau khi đặt chiếc điện thoại chiếm đoạt được của anh T1 tại cửa hàng cầm đồ TL số tiền 18.000.000 đồng. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định phong tỏa, thu giữ số tiền 17.000.000 đồng và chuyển về Chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thanh toán xong cho cửa hàng TL 1.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử trả lại cho cửa hàng TL số tiền 17.000.000 đồng.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh Đ phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Xử phạt: **Lê Minh Đ 20 (hai mươi) tháng** tù . Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ Điều 106, 136, 331, 332, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu ghi, số Imei: 355728077646567 (Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, số tang vật 86/21).

Trả lại cửa hàng cầm đồ TL số tiền 17.000.000 đồng (Giấy ủy nhiệm chi ngày 23/12/2020 của công an quận Hai Bà Trưng cho Cục thi hành án quận Hai Bà Trưng).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *VKSND quận Hai Bà Trưng;*
- *Công an quận Hai Bà Trưng;*
- *Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lại Nguyệt Ánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA